

Ngày 31/12/2025	20,600 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-6.4%	-21.7%	45.1%

2025	#VALUE!	
ROE	#VALUE!	

Q4/25			
DT thuần	161	QoQ	YoY
		▼ 332 ▼ 67.3%	▼ 26.0 ▼ 13.7%
	tỷ VNĐ		

	2025	
DT thuần	1,049	YoY
		▲ 307 ▲ 41.4%
	tỷ VNĐ	

Q4/25			
LN gộp	65.4	QoQ	YoY
		▲ 9.80 ▲ 17.7%	▼ 13.0 ▼ 16.6%
	tỷ VNĐ		

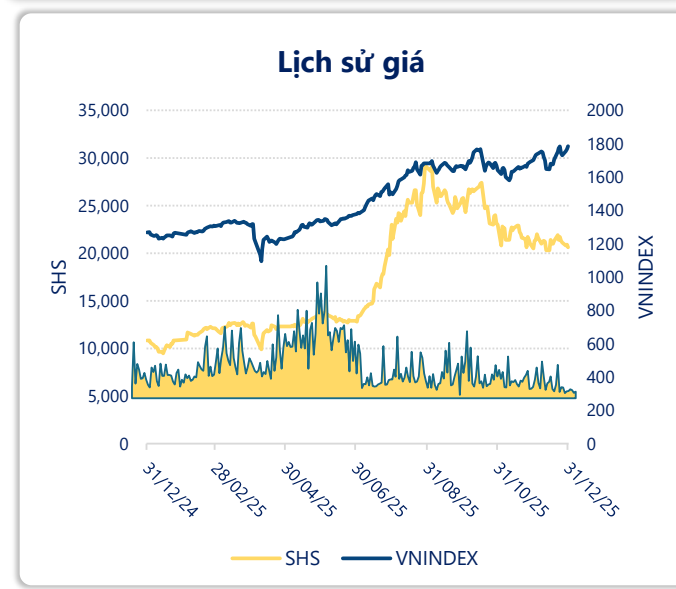
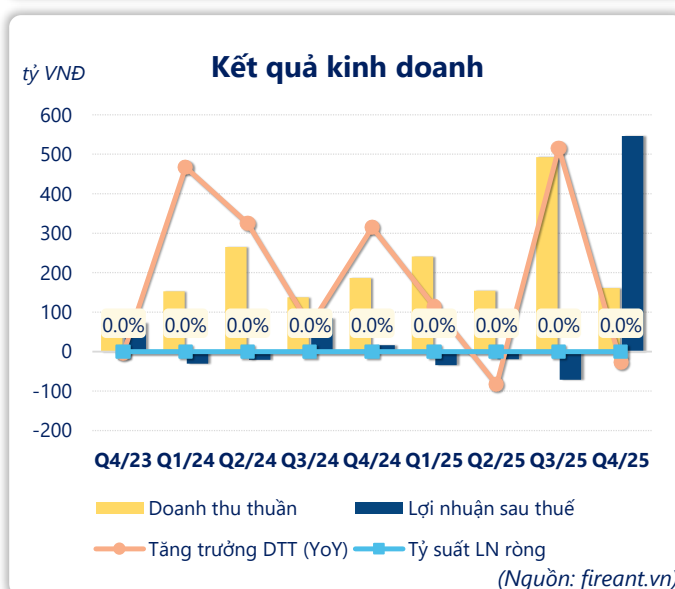
	2025	
LN gộp	231	YoY
		▲ 5.00
		▲ 2.1%
	tỷ VNĐ	

Q4/25			
LN thuần	16.0	QoQ	YoY
		▼ 3.60 ▼ 18.3%	▼ 0.30 ▼ 1.8%
	tỷ VNĐ		

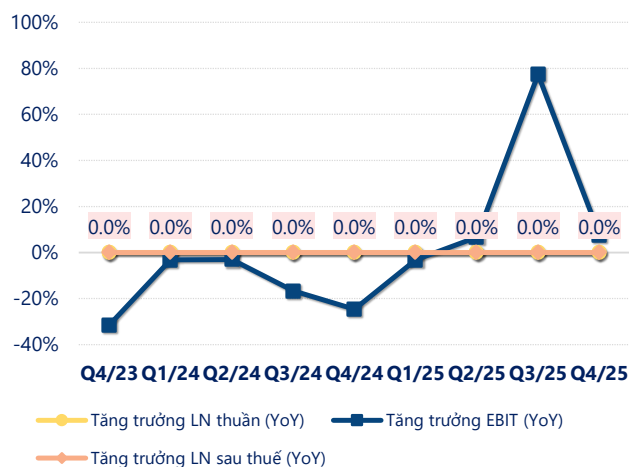
	2025	
LN thuần	61.6	YoY
		▲ 25.6
		▲ 70.8%
	tỷ VNĐ	

Q4/25			
LN sau thuế	546	QoQ	YoY
		▲ 617 ▲ 867%	▲ 530 ▲ 3294%
	tỷ VNĐ		

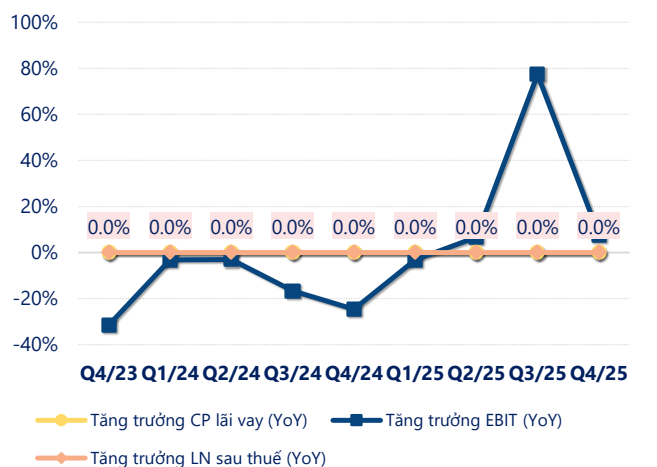
	2025	
LN sau thuế	421	YoY
		▲ 322 ▲ 326%
	tỷ VNĐ	



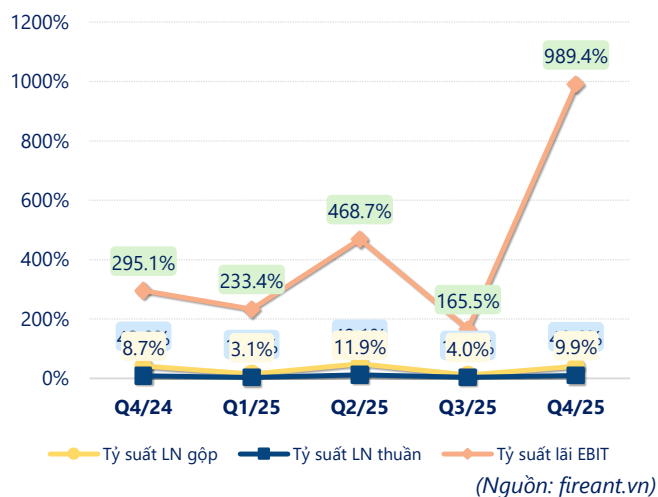
Tăng trưởng lợi nhuận



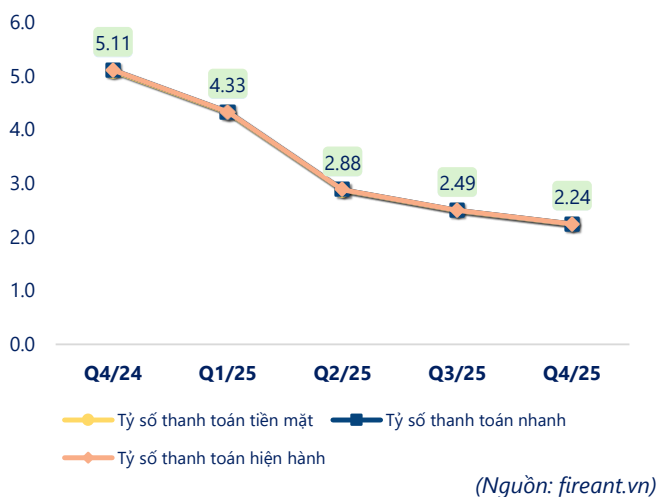
Tăng trưởng chi phí



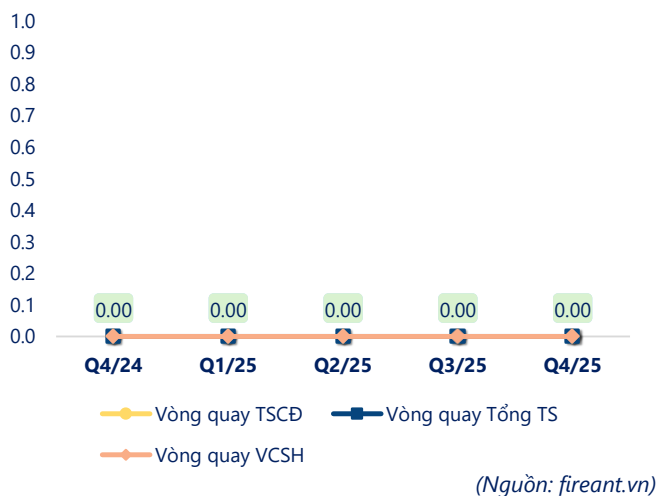
Tỷ suất lợi nhuận



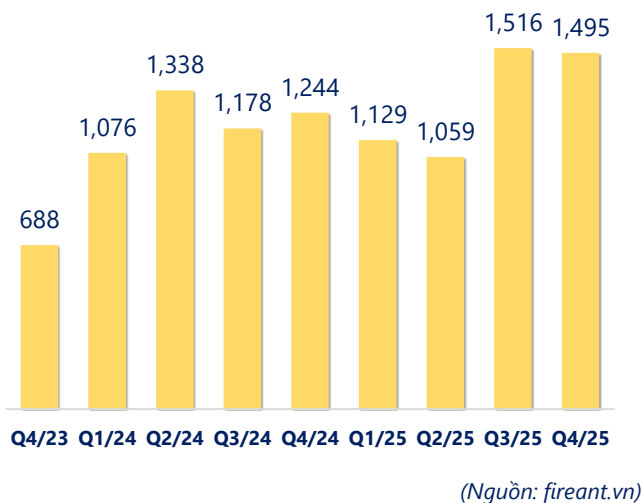
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	161	187	-13.7%	1,049	742	41.4%
Giá vốn hàng bán	1,002	83.4	1101%	1,129	187	505%
Lợi nhuận gộp	65.4	78.4	-16.6%	231	226	2.1%
Doanh thu HĐTC	0	3.22	-100%	0.46	12.7	-96.4%
Chi phí TC	242	125	93.7%	779	498	56.4%
Chi phí lãi vay	0	0.00		29.7	26.8	11.0%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	99.6	53.6	85.9%	360	238	51.5%
Chi phí QLDN	2.05	0.12	1609%	2.65	8.75	-69.8%
LN thuần từ HĐKD	16.0	16.3	-1.8%	61.6	36.0	70.8%
Lợi nhuận khác	3.70	0.65	469%	8.31	2.54	227%
LN trước thuế	1,596	551	190%	3,667	1,991	84.2%
Lợi nhuận sau thuế	546	16.1	3294%	421	98.8	326%
LNST của CĐ cty mẹ	0	0.00		0	0	

(Nguồn: fireant.vn)

